

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày 22 – 7 – 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Tuyết

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hà Thị Liên

Ông Nguyễn Quốc Huy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:* Bà Lê Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 22/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Vàng Văn C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986 tại tỉnh L; Trú tại: Bản Tả Làn T, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 09/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Vàng Văn S, sinh năm 1961; Con bà: Vàng Thị M, sinh năm 1962; Có vợ là Lý Thị Th, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/3/2021 đến ngày 23/3/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh cho đến nay. (Có mặt ).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hồi 20 giờ 15 phút, ngày 14/3/2021 Tổ công tác của Công an thành phố L, tỉnh L đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 22, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện Vàng Văn C có biểu hiện nghi vấn phạm tội, qua kiểm tra Vàng Văn C giao nộp 03 (ba) gói mỗi gói được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh bên trong là chất bột màu trắng. Theo C khai 03 gói đó là hêrôin.

Tại cơ quan điều tra, Vàng Văn C khai nhận: Khoảng hơn 19 giờ 30 phút, ngày 14/3/2021 tại khu vực cây xăng thuộc bản San T, xã San T, thành phố L, tỉnh L Vàng Văn C mua được của một người đàn ông tên T1 (không rõ lai lịch cụ thể) 03 gói ma túy được gói bên ngoài mỗi gói bằng một mảnh nilon màu xanh với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C cất vào trong người rồi đi về, mục đích là để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, C đi đến đường 30/4 khu vực Cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh L thuộc tổ 22, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L, thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 03 gói ma túy của C.

*Các vấn đề khác của vụ án:*

Kết luận giám định số 09/KLGD ngày 15/3/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 gói thu giữ của Vàng Văn C trong quá trình bắt quả tang ngày 14/3/2021 có khối lượng lần lượt là: Gói thứ nhất có khối lượng là 0,05 gam; Gói thứ hai có khối lượng là 0,03 gam; Gói thứ ba có khối lượng là 0,04 gam. Tổng khối lượng là 0,12 gam

Kết luận giám định số 234/GĐ-KTHS ngày 18/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn C gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 18/CT-VKSTP ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Vàng Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vàng Văn C từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 14/3/2021 đến ngày 23/3/2021. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ một gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L, (Theo hồ sơ bên trong là 03 (ba) mảnh nilon màu xanh, trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Văn C, ngày 14/3/2021).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 20 giờ 15 phút, ngày 14/3/2021, tại đường 30/4 khu vực Công Bệnh viện Đa khoa tỉnh L thuộc tổ 22, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L, Vàng Văn C đang tàng trữ 0,12 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan điều tra Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Vàng Văn C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Vàng Văn C có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, tiếp tục rèn dũa, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo

các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,12 gam heroin Cơ quan điều tra đã mang toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với một gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong là 03 (ba) mảnh nilon màu xanh), là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Vàng Văn C, nguồn gốc 0,12gam heroin mà bị cáo bị thu giữ là do mua một người đàn ông tên Nh ở cùng lán công trình xây dựng với C nhờ C mua hộ để về cùng nhau sử dụng và do C mua của một người đàn ông tên T1(không rõ lai lịch). Đối với số tiền 300.000 đồng C dùng mua heroine trên là của một người đàn ông là bạn của Nh đưa cho C. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên không có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

**1.** Tuyên bố bị cáo Vàng Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Vàng Văn C **13 (mười ba)** tháng tù, được trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ là 09 (*chín*) ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 12 (*mười hai*) tháng 21 (*hai mươi một*) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

**3. Về vật chứng:** Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an thành phố L, tỉnh L. Theo hồ sơ bên trong là 03 (ba) mảnh nilon màu xanh.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2021 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).*

**4. Về án phí:** Bị cáo Vàng Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tòng Thị Tuyết**